**TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN**

**TỔ NGỮ VĂN**

**MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 7**

**Bài 6:**

**HÀNH TRÌNH TRI THỨC**

**(** Nghị luận xã hội)

**(13 tiết)**

**VIẾT**

**BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG**

**(TIẾP THEO)**

**III. Hướng dẫn quy trình viết**

***Đề bài: Hãy viết bài văn nghị luận (Khoảng 400 chữ) về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.***

**1. Chuẩn bị trước khi viết**

**a. Xác định đề tài**

- Đề tài:

+ Có thể là vấn đề về sự kiện, hiện tượng trong đời sống

+ Vấn đề thuộc lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống

- Mục đích: Văn bản viết ra nhằm thuyết phục ý kiến của người viết về một vấn đề trong đời sống

- Người đọc: Thầy cô, bạn bè…

**b. Thu thập tư liệu**

- Trang web uy tín, thư viện

**2. Tìm ý, lập dàn ý**

**a. Tìm ý**

**b. Lập dàn ý**

**3. Viết bài**

- Hs viết thành bài hoàn chỉnh theo dàn ý

+ Có câu văn nêu rõ ý kiến của người viết

+ Sử dụng từ ngữ có chức năng chuyển ý

+ Chọn từ ngữ cho phù hợp với đối tượng và mục đích viết

+ Lí lẽ đảm bảo đủ cơ sở và kết luận

+ Bằng chứng xác đáng, thuyết phục, cần phân tích, lí giải về bằng chứng

**4. Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm**

**….………………………………………………………….**

**NÓI VÀ NGHE**

**TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG**

**\*CÁC BƯỚC TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG**

**Bước 1: Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói**

- Đề tài: Có thể là vấn đề về sự kiện, hiện tượng trong đời sống/ vấn đề thuộc lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống (đã thực hiện ở bài viết)

- Mục đích: nhằm thuyết phục ý kiến của người viết về một vấn đề trong đời sống

- Không gian, thời gian nói: Trong lớp học, ở gia đình…

**Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý**

- Sử dụng lại dàn ý của bài viết

- Cần lưu ý thêm

+ Chuẩn bị thêm các phương tiện phi ngôn ngữ

+ Dự kiến các câu hỏi, phản hồi của người nghe và chuẩn bị câu trả lời

+ Tóm tắt hệ thống ý dưới dạng sơ đồ

+ Nêu rõ ý kiến, lí lẽ và bằng chứng thuyết phục

**Bước 3: Luyện tập và trình bày**

- Luyện tập

+ Lựa chọn từ ngữ phù hợp với văn nói; sử dụng từ ngữ nối để phần trình bày rõ ràng, mạch lạc

+ Chuẩn bị phần mở đầu và phần kết hấp dẫn. Phần mở đầu và phần kết nên hô ứng với nhau để tạo dư âm cho bài nói

+ Khẳng định trực tiếp, rõ ràng, ý kiến của bản thân về vấn đề cần trình bày bằng cách nói: “Theo quan điểm của tôi…”, “Theo tôi…”, “Tôi nghĩ rằng…”

+ Dựa vào phần tóm tắt ý, trình bày từ khái quát đến cụ thể, sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ phù hợp với bài nói

+ Tương tác với người nghe

**Bước 4: Trao đổi, đánh giá**

- Khi trao đổi, cần

+ Có thái độ cầu thị

+ Phản hồi những câu hỏi, ý kiến phản biện

+ Chuẩn bị tâm thế tích cực…

**PHIẾU HỌC TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yếu tố** | **Đặc điểm của bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống** |
| Đề tài | Lính vực đời sống: hiện tượng đời sống, tư tưởng đạo lí |
| Mục đích viết | Nhằm thuyết phục ý kiến của người viết về một vấn đề trong đời sống |
| Ý kiến | Có thể là khen/chê, đồng tình/phản đối với hiện tượng, vấn đề cần bàn |
| Lí lẽ | Là những kiến giải của người viết về vấn đề trong đời sống |
| Bằng chứng | Là nhân vật, sự kiện, số liệu từ đời sống |

**….…………………………………………………………….**

**ÔN TẬP**

**Câu 1.**

Trình bày các đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề trong đời sống.

- Thể hiện rõ ý kiến khen, chê, đồng tình, phản đối của người viết đối với hiện tượng, vấn đề cần bàn luận.

- Trình bày những lí lẽ, bằng chứng để thuyết phục người đọc, người nghe. Bằng chứng có thể là nhân vật, sự kiện, số liệu liên quan đến vấn đề cần bàn luận.

- Ý kiện, lí lẽ, bằng chứng được sắp xếp theo trình tự hợp lí.

**Câu 2**

Tóm tắt ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và mục đích viết của ba văn bản nghị luận trình bày ý kiến về vấn đề đới sống đã học bằng cách hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Văn bản | Ý kiến | Lí lẽ và bằng chứng | Mục đích viết |
| Tự học – một thú vui bổ ích |  |  |  |
| Bàn về đọc sách |  |  |  |
| Đừng từ bỏ cố gắng |  |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Văn bản | Ý kiến | Lí lẽ và bằng chứng | Mục đích viết |
| Tự học – một thú vui bổ ích | - Thú tự học giống thú đi bộ                - Thú tự học là phương thức chữa bệnh âu sầu            - Tự học là thú vui tao nhã giúp nâng tầm tâm hồn. | - Lí lẽ: Tự học giúp người học hình thành tri thức một cách tự chủ, tự do.  - Bằng chứng: Biết được viên Dạ minh châu, khúc Nghê thường vũ y, kiến thức côn trùng…  - Lí lẽ: Việc đọc sách giúp ta cảm thấy đồng cảm, được an ủi.  - Bằng chứng: Bệnh nhân biết đọc sách mau lành bệnh hơn, quá trình đọc sách của Mon-ti, Mông-te-xki-ơ  - Lí lẽ: Tự học giúp ta tiến bộ, có thể cống hiến cho xã hội  - Bằng chứng: Thầy kí, bác nông phu nhờ tự học mà giỏi nghề, cống hiến; những tấm gương nhà khoa học tự học… | Thuyết phục người đọc về những lợi ích, sự thú vị của thói quen tự học. |
| Bàn về đọc sách | - Học vấn không chỉ là việc của cá nhân, mà là việc của toàn nhân loại                - Lịch sử càng tiến lên, di sản tinh thần nhân loại càng phong phú, sách vở tích lũy càng nhiều, thì việc đọc sách cũng ngày càng không dễ            - Đọc sách không cốt lấy nhiều, mà phải chọn cho tinh, cho kĩ. | - Lí lẽ: Các thành quả của nhân loại đã được tích lũy từ đâu, nếu không tiếp thu ta sẽ bị tụt hậu  - Bằng chứng: Học vấn, tri thức của nhân loại đều được lưu trữ trong sách vở, lưu truyền lại để không bị vùi lấp đi.  - Lí lẽ 1: Sách nhiều khiến người ta đọc không chuyên sâu.  - Bằng chứng 1: cách học hiệu quả của người xưa và cách học không hiệu quả, không đọng lại gì.  - Lí lẽ 2: Sách nhiều dễ khiến người ta lạc hướng.  - Bằng chứng 2: Cách đọc tham số lượng mà không vì thực chất.  - Lí lẽ: Nghiền ngẫm, đọc kĩ sẽ phát triển tư duy, hình thành phẩm chất.  - Bằng chứng: Lời răn của người xưa trong việc đọc sách; cách đọc sách qua loa để trang trí bộ mặt của bản thân. | Thuyết phục người đọc 2 vấn đề:  - Tầm quan trọng của việc đọc sách  - Sự cần thiết của việc đọc sâu, nghiền ngẫm kĩ |
| Đừng từ bỏ cố gắng | - Thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng đã chọn.  - Việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng        - Thông điệp: Hãy can đảm đối mặt với khó khăn, thất bại v.à đừng bao giờ từ bỏ cố gắng | - Lí lẽ: muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt vượt qua thất bại của chính mình.  - Bằng chứng: câu nói của Đặng Thùy Trâm  - Lí lẽ: biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.  - Bằng chứng: Thô-mát Ê-đi-sơn, Ních Vu-chi-xích.  - Lí lẽ: cuộc sống sẽ thú vị hơn nếu có đủ ngọt bùi, cay đắng, cả nỗi buồn và niềm vui, đau khổ và hạnh phúc.  - Bằng chứng: thay vì thất vọng và ghét bỏ những chiếc gai sắc nhọn của đóa hoa hồng. Hãy yêu thích màu hoa rực rỡ của nó. | Thuyết phục người đọc đối mặt vượt qua thất bại, luôn luôn cố gắng không ngừng để đạt được thành công. |

Câu 3. Khi viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống, ta cần chú ý điều gì? Ghi lại những kinh nghiệm của em sau khi viết và chia sẻ bài viết.

\* Khi viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống, ta cần chú ý:

- Cần có những câu văn nêu rõ ý kiến và sử dụng từ ngữ có chức năng chuyển ý để bài văn mạch lạc, rõ ràng.

- Có thể sử dụng các trích dẫn, danh ngôn để tăng sức thuyết phục cho bài viết.

- Một lí lẽ chặt chẽ, hoàn chỉnh cần nêu được cơ sở và kết luận. Cơ sở chính là căn cứ để người viết đưa ra lí lẽ, thường mở đầu bằng cụm từ “bởi vì…”. Kết luận là điều suy ra được từ cơ sở, thường mở đầu bằng cụm từ “cho nên…”

- Khi triển khai bằng chứng, cần tránh sa đà vào kể, mà phải phân tích bằng chứng và chỉ ra được sự tương quan giữa bằng chứng và lí lẽ bằng cách trả lời câu hỏi: “Bằng chứng này làm sáng tỏ lí lẽ như thế nào?”

\* Kinh nghiệm:

- Xác định vấn đề bàn luận để bày tỏ thái độ đồng tình hay phản đối.

- Thu thập bằng chứng một cách chính xác.

- Bàn luận vấn đề ở đa khía cạnh.

- Không nên quá dài dòng vào 1 ý kiến.

Câu 4. Em hãy trình bày những phép liên kết đã học trong bài.

- Phép lặp từ ngữ

- Phép thế

- Phép nối

- Phép liên tưởng

Câu 5. Ghi lại những kinh nghiệm của em sau khi thực hiện bài nói trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống.

\* Trong quá trình nói, cần lưu ý những điều sau đây khi bảo vệ ý kiến của mình trước sự phản bác của người nghe:

- Lắng nghe nhận xét, phản bác của người nghe một cách kĩ càng

- Cảm ơn ý kiến của người nghe.

- Phân tích ý kiến của người nghe hợp lí hay không hợp lí chỗ nào.

- Chỉ ra chỗ đúng và chưa đúng của đối phương bằng sự nhẹ nhàng tránh gây hiểu nhầm xung đột.

- Nhờ giáo viên chủ nhiệm tham gia góp ý khi cần giúp đỡ.

\* Kinh nghiệm:

- Trình bày rõ ràng, mạch lạc ý kiến, lí lẽ và bằng chứng.

- Tiếp nhận đóng góp, nhận xét của người nghe.

- Tự tin với bài của mình và thể hiện thái độ tích cực trong phần trình bày.

Câu 6. Em hãy lập kế hoạch để thực hiện một mục tiêu học tập do mình đề ra, dựa vào mẫu

Mục tiêu tôi muốn đạt được: Điểm tổng kết 9.0

Kế hoạch thực hiện: Mỗi buổi tối.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Những việc cần làm | Cách thức thực hiện | Kết quả cần đạt |
| Từ 18h đến 19h | Lĩnh hội kiến thức xã hội | Đọc sách | Tìm được những giá trị mới |
| Từ 19h15 đến 20h15 | Làm bài tập về nhà | Làm bài | Hoàn thiện đầy đủ bài tập về nhà |
| Từ 20h20 đến 21h | Luyện viết | Viết đoạn văn, bài văn | Cải thiện kĩ năng làm bài tập làm văn |
| Từ 21h đến 21h30 | Ôn tập | Ôn tập những đơn vị kiến thức văn học đã học. | Nhớ lại những kiến thức đã học. |

Câu 7. Hãy trình bày ý nghĩa của tri thức đối với cuộc sống của chúng ta.

Xã hội ngày càng phát triển đồng nghĩa với thế giới tri thức càng càng được mở rộng. Về kinh tế, tri thức giữ vai trò rất lớn, đặc biệt là trong nền kinh tế tri thức hòa chung trong sự phát triển cả thế giới. Tri thức trở thành một nguồn nhân tố quan trọng, chất xám trở thành ngưỡng năng lượng đưa đất nước đi lên, sánh vai với cường quốc năm châu. Đối với xã hội, văn hoá giáo dục, tri thức cũng góp tiếng nói của mình vào sự ổn định phát triển. Một đất nước có người dân đạt trình độ cao về trí thức thì tỉ lệ thất nghiệp sẽ ít đi, mức sống của người dân được cải thiện hơn, con người được hạnh phúc hơn. Đối với mỗi người, tri thức lại càng cần thiết hơn bao giờ hết. Không có ai không học mà lại thành tài cả. Tất cả mỗi người muốn có cuộc sống đủ đầy, muốn nâng cao chất lượng đời sống và muốn sống có ích đều phải học tập. Bởi trí thức mang đến cho ta những hiểu biết thuộc bản chất của các hiện tượng đời sống, giúp ta tìm hiểu sâu về nguồn cội, về quá trình tiến hoá và cả những phát minh vĩ đại trên thế giới.